

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai phiên bản 1.0;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 151/TTr-STTTT ngày 22 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “**Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0**” ban hành kèm theo Quyết định này, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục đích và phạm vi áp dụng:

1.1. Mục đích chung:

Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0 (gọi tắt là *Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai*) được xây dựng, kế thừa từ phiên bản 1.0, nhằm thiết lập cơ sở, định hướng cho quá trình xây dựng CQĐT tại tỉnh Gia Lai phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử, phiên bản 2.0; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước của tỉnh, tăng cường công khai, minh bạch thông tin, cung cấp dịch vụ công (DVC) tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp, xây dựng CQĐT tỉnh Gia Lai, hướng tới Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số để thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia.

1.2. Mục đích cụ thể:

- Xác định bản quy hoạch tổng thể về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai, trong đó có các thành phần và mối quan hệ giữa các thành phần, gắn liền ứng dụng CNTT với các hoạt động nghiệp vụ;

- Định hướng và triển khai tin học hóa quy trình nghiệp vụ trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Gia Lai một cách có hệ thống và thực thi chương trình cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh nói chung, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nói riêng; góp phần cải tiến quy trình nghiệp vụ hành chính theo hướng công khai, minh bạch để thực hiện hiệu quả, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp;

- Định hướng mô hình kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ thông tin dữ liệu, tái cấu trúc cơ sở hạ tầng thông tin; nâng cao tính linh hoạt khi xây dựng các thành phần, hệ thống thông tin (HTTT) theo điều kiện thực tế;

- Là cơ sở xác định các thành phần, hệ thống CNTT cần xây dựng và lộ trình, trách nhiệm triển khai CQĐT, hướng tới Chính quyền số tại tỉnh Gia Lai;

- Làm căn cứ đề xuất và triển khai các nhiệm vụ/dự án về ứng dụng CNTT của tỉnh Gia Lai; tăng cường khả năng giám sát, đánh giá đầu tư, đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hạn chế trùng lặp, tiết kiệm chi phí, thời gian triển khai của cơ quan, đơn vị.

1.3. Phạm vi áp dụng:

- UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn trực thuộc; UBND cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

- Các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đến việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai;

- Các bộ, ngành, địa phương khác tham khảo Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0 để làm cơ sở khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu với tỉnh Gia Lai nếu cần thiết.

1.4. Sơ đồ tổng thể Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai:

(Phụ lục kèm theo)

1.5. Các thành phần cơ bản của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0:

(1) *Người sử dụng* là các tác nhân tham gia sử dụng dịch vụ Chính quyền điện tử (CQĐT), bao gồm: Người dân; doanh nghiệp; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước và các tổ chức, cá nhân liên quan.

(2) *Kênh giao tiếp* là các kênh triển khai dịch vụ qua hệ thống CQĐT. Các đối tượng trong lớp *Người dùng* và *Hệ thống bên ngoài* có thể tương tác, truy cập và sử dụng các dịch vụ do tỉnh cung cấp. Người dùng giao tiếp với hệ thống thông qua các kênh (các phương thức) mà hệ thống trao đổi thông tin với người sử dụng.

(3) *Dữ liệu và ứng dụng* là các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu của CQĐT mà tỉnh Gia Lai cần xây dựng/phát triển mới hoặc nâng cấp từ các hệ thống đã có

(nếu đủ điều kiện), bảo đảm đáp ứng nhu cầu thực tế của tỉnh Gia Lai, giúp cung cấp các dịch vụ tốt hơn cho công dân, doanh nghiệp.

(4) *Kỹ thuật - công nghệ* bao gồm các thành phần kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT) như máy tính, thiết bị lưu trữ, hạ tầng truyền dẫn LAN (mạng cục bộ), WAN (mạng diện rộng), hạ tầng kỹ thuật dùng chung (trung tâm dữ liệu,...). Dựa trên hiện trạng, nhu cầu, giải pháp kỹ thuật đề xuất áp dụng các công nghệ, xu thế công nghệ tiên tiến hiện nay như Điện toán đám mây (Cloud Computing), Trí tuệ nhân tạo (AI), Dữ liệu lớn (Big Data), Internet kết nối vạn vật (IoT),... Về mặt hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, các hệ thống CQĐT của tỉnh Gia Lai sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước, kết hợp các hạ tầng mạng khác để kết nối, truyền tải thông tin, dữ liệu CQĐT. Hiện nay, Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

(5) *An toàn thông tin* bao gồm các hệ thống chính: Hệ thống hỗ trợ giám sát và phòng chống tấn công mạng vào các hệ thống CQĐT; hệ thống tổng hợp, phân tích, chia sẻ và cảnh báo các mối đe dọa, nguy cơ về an toàn thông tin. Các hệ thống thành phần được kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia phục vụ hoạt động hỗ trợ giám sát và phòng chống tấn công mạng và điều phối ứng cứu sự cố an toàn thông tin.

(6) *Chỉ đạo, chính sách* bao gồm các công tác chỉ đạo, quản lý, tổ chức, hướng dẫn, đào tạo, môi trường pháp lý, truyền thông nhằm bảo đảm các điều kiện triển khai các hệ thống thông tin của CQĐT tỉnh Gia Lai.

(7) *Các hệ thống ngoài* là các hệ thống bên trong và bên ngoài hệ thống chính trị Việt Nam như: Các cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin cấp Quốc gia, các hệ thống thông tin của các cơ quan Trung ương (Tổng cục Thuế, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...), các hệ thống thông tin của địa phương, các hệ thống thông tin của các đối tác, đơn vị cung cấp sử dụng dịch vụ. Các hệ thống bên ngoài này được tương tác trực tiếp với các hệ thống của tỉnh Gia Lai thông qua Nền tảng chia sẻ, tích hợp (LGSP) của tỉnh Gia Lai hoặc kết nối, chia sẻ, liên thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ Quốc gia (NGSP).

(Chi tiết tại Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0 kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị, địa phương

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai: Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai đảm bảo đồng bộ với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0, các Kiến trúc Chính phủ điện tử của các bộ, ngành Trung ương và đảm bảo đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai và tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách, giải

pháp phục vụ triển khai Kiến trúc CQĐT của tỉnh.

- Theo dõi, giám sát quá trình triển khai Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai các nhiệm vụ xây dựng CQĐT theo Kiến trúc CQĐT; tổng hợp, báo cáo việc triển khai CQĐT theo định kỳ hoặc các yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Hướng dẫn, thẩm định, cho ý kiến đối với việc triển khai các nhiệm vụ, dự án ứng dụng, phát triển CNTT có liên quan, đảm bảo phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát, đánh giá các hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, truyền thông chưa phù hợp với Kiến trúc CQĐT đề xuất hoặc có các giải pháp chỉnh sửa, nâng cấp, hoàn thiện đảm bảo theo Kiến trúc CQĐT.

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ triển khai Kiến trúc CQĐT; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về Kiến trúc CQĐT và xây dựng CQĐT tỉnh Gia Lai.

- Tham mưu UBND tỉnh duy trì, cập nhật, nâng cấp Kiến trúc CQĐT khi có sự thay đổi về chính sách, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về Kiến trúc CQĐT của Trung ương hoặc các thay đổi, phát sinh trong thực tế liên quan đến Kiến trúc CQĐT.

3. Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã:

- Chủ trì, phối hợp triển khai Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai; tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho việc phát triển CQĐT tỉnh Gia Lai, hướng tới Chính quyền số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chủ động tham mưu, đề xuất triển khai các nhiệm vụ xây dựng Chính quyền điện tử thuộc phạm vi được phân công theo quy định, đảm bảo phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai.

- Phối hợp, gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, cho ý kiến về giải pháp kỹ thuật, công nghệ và sự phù hợp với Kiến trúc CQĐT tỉnh Gia Lai trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, dự án có liên quan theo quy định.

- Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức; phối hợp, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực để phục vụ xây dựng CQĐT tỉnh Gia Lai, hướng tới Chính quyền số.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn chủ động cân đối, bố trí kinh phí hằng năm cho các nhiệm vụ xây dựng CQĐT thuộc nhiệm vụ chi của địa phương theo quy định.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) hoặc báo cáo theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền việc triển khai các nhiệm vụ, dự án xây dựng CQĐT và đề xuất nâng cấp, chỉnh sửa, bổ sung Kiến trúc CQĐT cho phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện thực tế (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, phiên bản 1.0.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Nội vụ;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - T.T. Tỉnh ủy Gia Lai;
 - T.T. HĐND tỉnh Gia Lai;
 - T.T. UBND tỉnh Gia Lai;
 - Ban TGTU Gia Lai;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 4;
 - Báo Gia Lai;
 - Đài PT-TH Gia Lai;
 - Công TTĐT của tỉnh; Công báo;
 - Lưu: VT, NC, TTTH, KGVX.
- } (báo cáo)
- } (đưa tin)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông

PHỤ LỤC:



MÔ HÌNH KIẾN TRÚC TỔNG THỂ CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH GIA LAI, PHIÊN BẢN 2.0

(Kèm theo Quyết định số: 196 /QĐ-UB ngày 31 /12/2020
của UBND tỉnh Gia Lai)

